

Thanh Hưng, ngày *31* tháng 3 năm 2023

**Kế hoạch**  
**phát triển giáo dục và đào tạo năm 2024 (năm học 2024-2025)**

Thực hiện văn bản số 375/PGDĐT-VP, ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Phòng GD&ĐT về việc phát triển giáo dục và đào tạo năm 2023 (năm học 2023-2024) như sau:

Trường Tiểu học xã Thanh Hưng xây dựng Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo năm 2023 (năm học 2023-2024); dự toán ngân sách năm 2023 và kế hoạch tài chính 3 năm 2023-2025 theo các nội dung như sau:

**PHẦN I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021 (NĂM HỌC 2021-2022)**

**I. Đánh giá chung tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương**

Thanh Hưng là một xã biên giới nằm phía tây lòng chảo Điện Biên, có đường biên giới tiếp giáp với nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào dài 2,813 km. Phía bắc giáp xã Thanh Luông; phía nam giáp xã Thanh Chăn; phía tây giáp Lào; phía đông giáp thành phố Điện Biên Phủ; Xã cách trung tâm tỉnh Điện Biên gần 5km. Xã có 16 thôn, bản với 3 dân tộc sống xen kẽ trên địa bàn (Kinh, Thái, Tày) trong đó: hơn 40 % là dân tộc, với tổng 1725 hộ dân, 6591 nhân khẩu xã có 55 hộ nghèo và 61 hộ cận nghèo. Tổng diện tích tự nhiên là 20,73 km<sup>2</sup>, trong đó đất nông nghiệp là 1.520,47 ha, chiếm 75,35%.

Là một xã thuần nông, trong những năm qua kinh tế của xã có nhiều bước phát triển rõ rệt, đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng lên, tuy nhiên tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn. Định hướng phát triển kinh tế của xã là mở rộng dịch vụ hoa màu, phát triển mở mang chăn nuôi gia súc gia cầm.

Xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017 và tiếp tục phấn đấu xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao kiểu mẫu lộ trình đến năm 2025.

**1.1. Thuận lợi**

Xã Thanh Hưng luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, sự quan tâm giúp đỡ của các cấp, các ngành. Kinh tế của xã có sự tăng trưởng rõ rệt, văn hóa xã hội tiếp tục được duy trì và phát triển; an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội ổn định, nông thôn có nhiều đổi mới, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện và nâng lên.

**1.2. Khó khăn**

Kinh tế chủ yếu từ sản xuất nông nghiệp nên thường có nhiều biến động, ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân.

Một số gia đình thuộc hộ nghèo, kinh tế khó khăn, điều kiện cho con em học tập thiếu thốn. Việc đóng góp hỗ trợ tu sửa xây dựng cơ sở vật chất trường lớp còn

hạn chế.

## **II. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2022 (năm học 2022-2023)**

### **1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu**

Năm học 2022 - 2023, Trường Tiểu học xã Thanh Hưng tiếp tục tập trung thực hiện các chủ trương của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về phát triển giáo dục và đào tạo, đồng thời tập trung nguồn lực triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện các mục tiêu phát triển giáo dục đào tạo theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; chiến lược phát triển kinh tế xã hội 10 năm 2021- 2030 và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025.

#### *1.1. Hệ thống trường, lớp học.*

Trường Tiểu học xã Thanh Hưng có 20 lớp với 548 học sinh. Là trường hạng 2;

#### *1.2. Quy mô học sinh, tỷ lệ huy động.*

Quy mô trường lớp, học sinh ổn định; các chỉ tiêu huy động dân số trong độ tuổi đến trường tiếp tục tăng so với năm học trước, đều đạt và vượt so kế hoạch giao.

Toàn trường có 37 cán bộ, giáo viên nhân viên với 538 học sinh, 20 lớp, Huy động trẻ 6 tuổi ra lớp 1 đạt 100 %; Trẻ 6-10 tuổi ra lớp đạt 100%. Quy mô phát triển của nhà trường những năm qua tăng về số lượng học sinh (so với năm học trước trường tăng 09 học sinh). Công tác duy trì sĩ số học sinh các năm học đều đạt 100% số học sinh cuối năm, không có học sinh bỏ học giữa chừng. Các lớp chủ nhiệm đều duy trì tốt số lượng học sinh đi học chuyên cần.

Nhà trường có một bộ máy tổ chức quản lý vững chắc, nhiều kinh nghiệm. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoạt động hiệu quả. Chi bộ Đảng lãnh đạo, tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên trong nhà trường đã phối kết hợp chặt chẽ với chính quyền, Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động tích cực, có tác dụng thúc đẩy sự phát triển của nhà trường.

#### *1.3. Việc thực hiện các chỉ tiêu giáo dục*

- Tỷ lệ học sinh lớp 1 ra lớp: 127/127 em, đạt 100%.
- Tỷ lệ HS độ tuổi 6-10 tuổi ra lớp: 539/539 em, đạt 100%.
- Trẻ hoàn thành chương trình tiểu học độ tuổi 11: 93/93 HS, tỷ lệ 100%.
- Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn: 31/31, đạt 100%.
- Trường đạt các điều kiện tối thiểu để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Tiếp tục duy trì bền vững các tiêu chí về phổ cập, xóa mù chữ. Xã Thanh Hưng đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3, XMC mức độ 2.
- Trường đạt trường Chuẩn Quốc gia mức độ 2; đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3. Trường Tiểu học xã Thanh Hưng xứng đáng với niềm tin yêu của nhân dân địa phương, luôn là lá cờ đầu trong phong trào thi đua của giáo dục tiểu học toàn huyện.

## **2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2022-2023**

### **2.1. Đối với các nhóm nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023:**

#### *2.1.1 Kết quả thực hiện:*

*a) Tiếp tục hoàn thiện thể chế, nâng cao một bước hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo.*

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý trong giáo dục và quản trị nhà trường, coi trọng quản lý chất lượng, hiệu quả quản trị nhà trường; tăng cường phân cấp, ủy quyền; thực hiện tự chủ và trách nhiệm giải trình; phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong các cơ sở giáo dục, đào tạo và các địa phương.

Tiếp tục rà soát, đẩy nhanh kiện toàn Hội đồng trường đúng quy định về số lượng, chất lượng, cơ cấu và thành phần, thúc đẩy tự chủ gắn với trách nhiệm; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục, quản trị nhà trường.

- Đổi mới công tác quản lý nhà trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, tự chủ, sáng tạo trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023, kịp thời chỉ đạo đội ngũ khắc phục những tồn tại hạn chế trong việc thực hiện công tác giáo dục.

#### *b) Nâng cao chất lượng giáo dục*

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3. Số HS lớp 1: 05 lớp với 111 em; lớp 2: 4 lớp với 125 em; lớp 3: 4 lớp với 125 em. Tích cực đổi mới phương pháp, kỹ thuật và hình thức tổ chức dạy học; đổi mới cách đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo quy định. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quá trình dạy học các môn học, hoạt động giáo dục. Khai thác sử dụng có hiệu quả, "Hành trang số"; OLM, thư viện đề kiểm tra cấp tiểu học.

- Tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình GDPT 2018. lồng ghép dạy học nội dung dạy học tích hợp (an toàn giao thông, tài liệu giáo dục địa phương, giáo dục quốc phòng an ninh, phòng cháy chữa cháy, giáo dục kỹ năng sống, biển đảo....)

- Duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, đạt kiểm định mức độ 3.

- Công tác bồi dưỡng đội ngũ được triển khai có hiệu quả; đặc biệt là công tác bồi dưỡng đội ngũ thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; hoạt động chuyên môn, hoạt động dạy và học đi vào nền nếp. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thời gian năm học, nội dung giáo dục, quy chế chuyên môn ngay từ đầu năm học.

- Nhà trường thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học của

Bộ GD&ĐT, có kế hoạch thực hiện nhiệm vụ từng năm học cụ thể, khoa học, luôn coi trọng việc đánh giá kết quả rèn luyện của HS theo từng học kỳ, từng năm. Lấy kết quả học tập của HS để gắn với đánh giá xếp loại GV. Chất lượng giáo dục toàn diện được duy trì và từng bước được nâng cao. Hàng năm tỷ lệ HS hoàn thành chương trình lớp học đạt trên 99%, số HS hoàn thành tốt chiếm 30% trở lên. Trường có học sinh năng khiếu, học sinh mũi nhọn tham gia các cuộc thi do ngành tổ chức và đạt được kết quả cao. Song song với các hoạt động giáo dục văn hóa nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp phù hợp điều kiện sát tình hình thực tế và tổ chức thực hiện luôn đạt kết quả cao; tổ chức các hoạt động chăm sóc và giáo dục thể chất, giáo dục đạo đức và công tác giáo dục kỹ năng sống cho HS được nhà trường quan tâm và tạo nhiều cơ hội cho các em tham gia rèn luyện. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm: Tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa thu hút được nhiều học sinh tham gia (Tết trung thu, gói bánh chưng...)

- Kết quả các cuộc thi giao lưu học sinh:

+ Giai điệu tuổi hồng cấp huyện: Giải Ba toàn đoàn; Trong đó 01 Múa đạt giải A; 01 Song ca giải Khuyến khích; 01 Nhạc cụ giải KK.

+ Tiếng Anh trên mạng khối 4,5 cấp huyện: Đứng thứ 02 các trường, đạt 02 giải Nhì, 02 giải Ba; và 14 giải Khuyến khích (Trong đó: khối 5 đạt: 02 giải Nhì, 01 giải Ba; và 03 giải Khuyến khích; Khối 4: 01 giải Ba và 11 giải Khuyến khích)

+ Giải thi đấu Thể thao học sinh cấp huyện: đạt 01 giải Nhất cầu lông đơn Nam; 01 giải Ba bóng bàn đơn nữ; 01 giải Ba cờ vua nam cấp huyện; 1 giải nhì bóng bàn nữ; 1 giải nhất đôi nữ cấp tỉnh.

+ Giao lưu Toán, Tiếng Việt cấp huyện: 01 giải Nhất; 03 giải Nhì; 05 giải Ba; 09 giải Khuyến khích (Trong đó: Môn Toán lớp 4: 01 giải nhì; 01 giải ba; 02 giải khuyến khích; Môn Tiếng Việt lớp 4: 01 giải nhì; 03 giải khuyến khích. Môn Toán lớp 5: 01 giải nhất; 02 giải ba; 02 giải khuyến khích; Môn Tiếng Việt lớp 5: 02 giải nhì; 01 giải ba; 02 giải khuyến khích.)

*c) Đẩy mạnh giao quyền tự chủ và chịu trách nhiệm giải trình đối với các cơ sở giáo dục. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.*

- Xây dựng Kế hoạch theo hướng linh hoạt, sáng tạo, phù hợp đối tượng học sinh, giáo dục địa phương đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, HS, cha mẹ HS, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường

bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

Vận động, kêu gọi, huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 và đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm vụ của ngành Giáo dục trong bối cảnh các bệnh dịch đang bùng phát.

*d) Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp:*

Thuận lợi: Đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ chuẩn. Trường có đủ tỉ lệ giáo viên/lớp theo quy định.

Hàng năm nhà trường đều xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; bảo đảm số lượng và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn;

Việc thực hiện bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục xuyên suốt năm học, đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018; gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng.

Thực hiện tốt Đề án “Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” ban hành kèm theo Quyết định số 3136/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh;

*e) Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo*

- Công tác rà soát, đầu tư, bảo quản CSVC, TBDH để thực hiện chương trình GDPT 2018:

Ngay từ tháng 8, nhà trường tiến hành rà soát CSVC. Thống kê các tài sản đã hư hỏng không sử dụng được, lập danh sách xin thanh lý, các đồ dùng dụng cụ hỏng hóc nhẹ, có khả năng còn tái sử dụng được nhà trường tiến hành cho sửa chữa, tôn tạo. Tham mưu Phòng GD&ĐT đầu tư, trang cấp các thiết bị còn thiếu, đảm bảo phục vụ công tác dạy và học chương trình GDPT 2018.

- Công tác lựa chọn SGK lớp 1, 2, 3, 4 CTGDPT 2018:

Nhà trường đã tổ chức cho tập thể giáo viên nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp về chương trình GDPT 2018, cụ thể:

Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GD&ĐT Ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

Thông tư 01/2020/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 01 năm 2020 của Bộ GD&ĐT Hướng dẫn việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ GD&ĐT Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2020 của UBND tỉnh Điện Biên Phê duyệt Quy định tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông tỉnh Điện Biên.

Nhà trường lựa chọn sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4 theo đúng quy trình lựa chọn sách giáo khoa theo Thông tư số 01/2020/TT-BGDĐT; thông tư 25/2020/TT-BGDĐT.

### *2.1.2. Hạn chế, khó khăn, nguyên nhân:*

- Năng lực thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở một giáo viên còn hạn chế, đặc biệt là thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, việc áp dụng phương pháp dạy học còn chưa linh hoạt, chưa rõ nét, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học thiếu linh hoạt, khả năng tin học hạn chế. Nguyên nhân là do công tác tự học, tự bồi dưỡng còn chưa được chú trọng, quan tâm.

- Hiện nay, nhà trường còn 1 số phòng học phòng chức năng chưa đảm bảo. Cụ thể: Thiếu 01 nhà đa năng, 01 phòng học bộ môn Khoa học và Công nghệ. Dãy nhà gồm 03 phòng Mĩ thuật, Âm nhạc, Thư viện của nhà trường ở điểm trường trung tâm đã được xây dựng từ năm 1992, vật liệu xây dựng bằng vôi cát không có bê tông cốt thép mất an toàn, tường bị bong tróc, thấm dột. Hiện nay các phòng học nói trên xuống cấp trầm trọng, nhà trường đã khắc phục, sửa chữa nhiều lần xong không thể tiếp tục sử dụng được. Dãy nhà gồm 04 phòng học ở điểm trường Pa Pe đã xây dựng lâu năm cần phải được sửa chữa.

Hệ thống máy chiếu, máy chiếu vật thể, máy photo, máy tính, máy in của nhà trường đã hỏng hóc, số lượng chưa đáp ứng được cho nhu cầu dạy và học. Hiện nay nhà trường chưa đủ mỗi máy chiếu/lớp học, còn 5 phòng học hiện chưa có máy chiếu.

### *2.1.3. Kiến nghị và đề xuất:*

Đầu tư xây dựng nhà đa năng để phục vụ các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể thao của giáo viên và học sinh.

Tu sửa phòng học tại điểm trường.

Đầu tư máy chiếu đa năng đảm bảo mỗi lớp đủ máy chiếu để sử dụng.

2.2. Đánh giá chung tình hình thực hiện các chính sách của Nhà nước và các chính sách của địa phương đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục; đối với học sinh: Có biểu chi tiết kèm theo.

Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng tới cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, cha mẹ học sinh và học sinh nội dung các chính sách hiện hành của Nhà nước đối với học sinh. Tổ chức xét duyệt học sinh hưởng chính sách hỗ trợ kịp thời; chi trả chế độ cho học sinh công khai, minh bạch, đúng đối tượng. Đã chi trả đầy đủ, kịp thời Chi phí học tập theo NĐ 81 năm 2022 và chế độ khác cho học sinh.

Đảm bảo chế độ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên: lương, nâng phụ cấp thâm niên, tăng lương, phụ cấp khác...Trích nộp các khoản thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, 2% kinh phí công đoàn đúng quy định. Tiền tiền chế độ dạy Thử dục ngoài trời, tăng giờ môn Tiếng Anh, tiền phép hè 2022.

Thực hiện nghiêm túc việc tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư, mua sắm cơ sở vật chất và tổ chức các hoạt động giáo dục. Tiếp nhận trang thiết bị phòng họp trực tuyến; tiếp nhận trang thiết bị, đồ dùng dạy học chương trình GDPT 2018

được cấp phát phục vụ dạy học. Giáo viên khai thác triệt để sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học đã được trang cấp ở phòng thiết bị.

2.3. Tình hình thực hiện Nghị quyết 35/2019/NQ-CP và công tác xã hội hóa giáo dục (Có biểu chi tiết kèm theo)

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; quyết định số 19/2021/QĐ-UBND, ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên; công văn số 1937/SGDĐT-KHTC ngày 15/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2022– 2023, công văn số 1945/UBND-GDĐT ngày 23/8/2022 của UBND huyện Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2022– 2023 công văn số 928/PGDĐT-CV ngày 29/8/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên về hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2022– 2023;

- Hoàn thành tốt việc vận động nhân dân đóng góp các khoản thỏa thuận, các khoản vận động tài trợ đóng góp của nhân dân đối với nhà trường năm học 2022– 2023.

- Từ các khoản vận động tài trợ của cha mẹ học sinh, các tổ chức trong xã hội. Sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả các nguồn lực huy động được. Đảm bảo tính minh bạch trong quá trình sử dụng.

- Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động dạy và học (cải tạo, tu sửa cơ sở vật chất, tôn tạo cảnh quan: lát sân gạch gồm trước cửa lớp học 5A2, 5A3, 3A2; vẽ tranh trang trí tại phòng Tin học, Ngoại ngữ, tường lối đi ra nhà ăn; trang trí bảng biểu khánh tiết văn phòng; sửa hệ thống điện ở nhà bếp, điện sân khấu đảm bảo an toàn....

- Hỗ trợ các hoạt động phong trào học sinh: Khen thưởng học sinh, tổ chức các hoạt động phong trào văn hóa văn nghệ thể dục thể thao, các cuộc giao lưu kiến thức, các hoạt động trải nghiệm cho học sinh...

- Vận động mỗi phụ huynh đóng góp 01 buổi lao động để tôn tạo nâng cao chất lượng cơ sở vật chất để duy trì nâng cao các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

### **III. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, ước thực hiện năm 2023**

#### **1. Đánh giá thực hiện dự toán thu phí lệ phí, thu sự nghiệp**

Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu năm 2022, ước thực hiện năm 2023: Có biểu chi tiết kèm theo.

#### **2. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách giáo dục và đào tạo tại địa phương**

Tổ chức thực hiện dự toán thu, chi ngân sách được giao đúng qui định; chi đúng chế độ, chính sách, đúng mục đích, đúng đối tượng, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Chấp hành đúng quy định của pháp luật về kế toán, thống kê; báo cáo, quyết toán ngân sách và công khai ngân sách theo đúng quy định hiện hành.

Tự chủ trong việc quản lý về tài chính, tài sản gắn với trách nhiệm người đứng đầu; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để quản lý nguồn kinh phí được giao và các nguồn xã hội hóa để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đồ dùng, trang thiết bị, không để xảy ra lãng phí; thực hiện nghiêm túc việc tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư, mua sắm cơ sở vật chất và tổ chức các hoạt động giáo dục.

**Năm 2021 ngân sách chi cho giáo dục và đào tạo:**

Lập dự toán: 7.810.857.088 đồng

Phân bổ quản lý sử dụng dự toán: 7.810.857.088 đồng

Tổng số chi ngân sách cho giáo dục và đào tạo : 7.810.857.088 đồng

Trong đó: Chi thường xuyên: 7.785.657.088 đồng

Chi không thường xuyên: 25.200.000 đồng

Lương và các khoản phụ cấp cấp đủ cho sự nghiệp giáo dục

Khó khăn khoản chi khác ngân sách nhà nước cấp chưa đủ 10%

**Năm 2022 ngân sách chi cho giáo dục và đào tạo:**

Lập dự toán: 8.125.510.932 đồng

Phân bổ quản lý sử dụng dự toán: 8.125.510.932 đồng

Tổng số chi ngân sách cho giáo dục và đào tạo: 8.125.510.932 đồng

Trong đó: Chi thường xuyên: 7.818.855.932 đồng

Chi không thường xuyên: 363.174.000 đồng

Nguồn thực hiện cải cách tiền lương chuyển sang 2023:

Lương và các khoản phụ cấp cấp đủ cho sự nghiệp giáo dục

Khó khăn khoản chi khác ngân sách nhà nước cấp chưa đủ 10%

**3. Đánh giá thực hiện chi ngân sách thường xuyên cho GDĐT**

*a) Tình hình phân bổ ngân sách*

- Đánh giá việc thực hiện xã hội hóa giáo dục:

Thuận lợi: Đa đa số nhân dân quan tâm đến giáo dục, ủng hộ cho công tác giáo dục xã nhà.

Khó khăn: Một bộ phận nhân dân điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn nên việc huy động xã hội hóa giáo dục còn nhiều khó khăn.

b) Đánh giá việc thực hiện các chính sách hỗ trợ giáo dục - đào tạo về số đối tượng thụ hưởng và kinh phí chi trả gồm:

Công tác triển khai, thực hiện các chính sách đối với cơ sở :

Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ;

Chính sách hỗ trợ học sinh khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học tại các cơ sở giáo dục theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-



BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của liên Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính;

Chính sách hỗ trợ cho học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ;

Các chế độ chính sách trên đảm bảo cho việc học tập của học sinh học tại vùng khó khăn, tồn tại ngân sách cấp trong năm chưa được kịp thời, cấp trong năm còn thiếu phải nợ lại sang năm khác.

c) Về kết quả thực hiện các chương trình, dự án năm 2022

- Thực hiện tốt *Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho giáo dục mầm non, phổ thông giai đoạn 2017-2025 theo Quyết định số 1436/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, ...*);

- Tuyên truyền tới phụ huynh học sinh về Chương trình GDPT 2018 giúp nâng cao nhận thức của nhân dân về lộ trình thực hiện chương trình GDPT, từ đó nhân dân đồng thuận với nhà trường về Kế hoạch giáo dục sẽ được triển khai. Kêu gọi nhân dân tự mua sách giáo khoa cho con em mình học tập.

d) Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, tăng cường cơ sở vật chất sử dụng kinh phí sự nghiệp tại địa phương (*tiến độ, kết quả, khó khăn, thuận lợi trong việc thực hiện kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và mua sắm thiết bị dạy học*).

- Nhà trường có kế hoạch tham mưu với cấp trên mua sắm đầy đủ trang, thiết bị dạy học chương trình GDPT 2018.

**3. Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị đề xuất về cơ chế chính sách trong quản lý đầu tư, tài chính lĩnh vực giáo dục và đào tạo.** *Không*

## **Phần 2**

### **XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023**

#### **I. Thực hiện Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo**

1. Các chỉ tiêu được giao năm 2023 (năm học 2023-2024)

- Kế hoạch giao: 38 biên chế; tổng số 20 lớp với 541 học sinh. Cụ thể:

+ Khối 1: 4 lớp với 93 học sinh.

+ Khối 2: 4 lớp với 111 học sinh.

+ Khối 3: 4 lớp với 125 học sinh.

+ Khối 4: 4 lớp với 113 học sinh.

+ Khối 5: 4 lớp với 99 học sinh.

2. Dự ước kết quả thực hiện

+ Khối 1: 4 lớp với 93 học sinh.

+ Khối 2: 4 lớp với 111 học sinh.

+ Khối 3: 4 lớp với 125 học sinh.

+ Khối 4: 4 lớp với 113 học sinh.

+ Khối 5: 4 lớp với 99 học sinh.

#### **II. Dự ước tình hình thu chi ngân sách giáo dục năm 2023**

### *1. Dự toán chi thường xuyên*

Lập dự toán chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2023 trên cơ sở hệ thống tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách nhà nước, trong đó dự toán chi tiền lương, các khoản phụ cấp theo lương tính theo mức lương tối thiểu và chủ động dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chế độ chính sách đối với giáo dục và đào tạo đã ban hành.

Trên cơ sở định mức trên, bảo đảm chi đúng, chi đủ lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn) và chi thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

### *2. Chi đầu tư phát triển cho giáo dục đào tạo.*

Lập dự toán chi đầu tư phát triển năm 2023 xây dựng trên cơ sở hệ thống tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước, gắn chặt với quy hoạch mạng lưới trường lớp và cơ sở vật chất hiện có, dự toán nhu cầu chi vốn đầu tư phát triển để xây dựng, sửa chữa trường, lớp học, phòng học và các phòng chức năng đáp ứng yêu cầu học tập và giảng dạy.

## **Phần 3**

### **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, DỰ TOÁN NSNN NĂM 2024, KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH 3 NĂM 2023-2025, KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2021-2025**

#### **I. Kế hoạch phát triển giáo dục, đào tạo năm 2024 (năm học 2024-2025)**

##### **1. Căn cứ xây dựng kế hoạch**

Luật Giáo dục số 43/2019/QH14: các quy định về giáo dục phổ thông, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường, trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo....

Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 xác định một trong những nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập là: Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp (Điều 23)

Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT, ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 đối với trường Tiểu học: Thông tư quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GD&ĐT, quy định Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục đối với giáo dục phổ thông;

Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT, về Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp (tỉnh, huyện/Sở GD&ĐT, xã), kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm giai đoạn của tỉnh, huyện, xã. Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo 5 năm/giai đoạn của ngành.

Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT về Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông

Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT, ngày 25/8/2003 của Bộ GD&ĐT Ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông; Công văn số: 11185/GDTH ngày 7/12/2004 về việc Hướng dẫn thực hiện tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông.

Nghị định số 71/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 Quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS.

Thông tư 24/2020/TT-BGDĐT, ngày 25/8/2020 quy định về việc sử dụng giáo viên, CBQL trong các cơ sở giáo dục chưa đáp ứng chuẩn đào tạo;

Nghị định 135/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định tuổi nghỉ hưu;

Quyết định số 3163/QĐ-UBND, ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu triển khai thực hiện Chương trình GDPT giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

Quyết định số 1326/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh Điện Biên, Quyết định số 124/QĐ-SGDĐT ngày 16/3/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo điều chỉnh thời gian thực hiện các chỉ tiêu phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025.

## **2. Xây dựng các chỉ tiêu phát triển giáo dục**

### **2.1. Mục tiêu**

- Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ đối với CBGV nhà trường. Xây dựng nhà trường phát triển về chất lượng. Đảm bảo tốt các điều kiện dạy học; Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Xây dựng nhà trường duy trì đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2; có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục tiên tiến, điển hình, phù hợp với xu thế phát triển chung của ngành, của huyện, tỉnh của đất nước trong thời kỳ hội nhập.

- Huy động trẻ trong độ tuổi của xã đến trường đạt 100%. Tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần đạt 100% trở lên;

### **2.2. Chỉ tiêu**

- Huy động số lượng: Duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 6 tuổi ra lớp. Duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 6-10 tuổi học Tiểu học.

- Duy trì vững chắc các tiêu chí trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, duy trì giữ vững chất lượng cơ sở giáo dục cấp độ 3. Hàng năm trường đạt Xanh -

nhọn.

Đổi mới công tác quản lý nhà trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, tự chủ, sáng tạo trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Phát triển các hoạt động giao lưu, rèn luyện của học sinh và giáo viên nhằm nâng cao kỹ năng sống và văn hóa nghề nghiệp.

Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, nhà trường.

Xây dựng chương trình, kế hoạch, cụ thể hoá các nội dung thi đua cho từng đợt trong năm học; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, thực hiện sơ kết, tổng kết phong trào thi đua. Thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức tổ chức các phong trào thi đua với các hình thức phong phú, đa dạng, nội dung cụ thể, thiết thực bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm của ngành, trường.

### **3.2.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

Tổ chức đánh giá Hiệu trưởng theo chuẩn Hiệu trưởng, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

Tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia các chương trình đào tạo đa dạng nhằm nâng cao trình độ đào tạo, các khóa bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên theo các chuyên đề để đáp ứng được nhiệm vụ nhà giáo trong tình hình mới.

Thường xuyên động viên, khuyến khích đối với đội ngũ nhà giáo. Thực hiện khen thưởng kịp thời đối với những cán bộ giáo viên có thành tích xuất sắc trong công tác.

Rà soát đội ngũ giáo viên văn hóa, giáo viên chuyên đảm bảo cho việc dạy học ở tất cả các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và dạy học 2 buổi/ngày. Tiếp tục tổ chức cho cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo kế hoạch của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; triển khai thực hiện sách giáo khoa và nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện tự chủ chuyên môn trong tổ chức các hoạt động giáo dục tại trường tiểu học.

Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ. Xây dựng lực lượng cán bộ quản lý tận tâm, thạo việc, có năng lực điều hành. Tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4. Tích cực đổi mới phương pháp, kỹ thuật và hình thức tổ chức dạy học; đổi mới cách đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo quy định.

Tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học để giáo viên tiếp cận trước những phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh.

### **3.2.3. Đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên. Huy động được các nguồn lực của xã hội, các tổ chức kinh tế - xã hội, các cơ quan, doanh nghiệp đóng trên địa bàn.

Giữ vững các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ 2. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đảm bảo những điều kiện vật chất cơ bản thực hiện việc đổi mới quá trình dạy học. Trong đó, chú trọng đến chuẩn hóa phòng học, phòng thư viện, thiết bị, phòng đa năng, phòng học bộ môn và trang thiết bị dạy học.

Huy động các nguồn lực đầu tư tu sửa cơ sở vật chất, cảnh quan trường, lớp học, nhất là cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học để đảm bảo các điều kiện tốt nhất để triển khai chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 4 năm học 2023 – 2024.

*Nguồn lực tài chính:*

- Ngân sách Nhà nước.
- Ngoài ngân sách: huy động xã hội hóa giáo dục từ các tổ chức xã hội, các cơ quan, doanh nghiệp đóng trên địa bàn,...

Tích cực tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên bổ sung một số hạng mục công trình đã xuống cấp, bổ sung máy tính, máy chiếu vật thể, các thiết bị đồ dùng dạy học phục vụ cho đổi mới chương trình GDPT 2018.

### **3.2.4. Làm tốt công tác tham mưu, phối hợp thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ giáo dục**

Tham mưu với lãnh đạo cấp trên về quy mô phát triển nhà trường trong từng giai đoạn, đồng thời phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường cùng thực hiện nhiệm vụ chính trị, tăng cường công tác quản lý và nâng cao chất lượng của hoạt động dạy và học. Đặc biệt là công tác xây dựng cơ sở vật chất trường lớp, việc phối hợp giáo dục học sinh.

Tăng cường công tác truyền thông đến cấp ủy đảng chính quyền địa phương, cộng đồng nhân dân các dân tộc đồng thuận với quan điểm, chủ trương về công tác giáo dục.

Cụ thể hóa vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân và gia đình trong việc giám sát và đánh giá giáo dục, phối hợp với nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và an toàn.

Tôn vinh các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, cựu học sinh, cha mẹ học sinh đã đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

### **3.2.5. Nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục**

Xây dựng trường trở thành trường có chất lượng giáo dục cao, là địa chỉ đáng tin cậy của nhân dân địa phương, của ngành và của xã hội.

Xác lập thương hiệu và tín nhiệm đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

Quảng bá hình ảnh về hoạt động của trường trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Thực hiện nghiêm túc chương trình các môn học, dạy học bám sát chuẩn kiến thức của mỗi bài học.

Tiếp tục chỉ đạo hướng dẫn giáo viên xây dựng lộ trình giúp học sinh hoàn thành các yêu cầu cần đạt của môn Tiếng Việt theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, năm học 2023-2024 thực hiện đối với các lớp 1,2,3,4.

Huy động tối đa số trẻ trong độ tuổi ra lớp và duy trì số lượng học sinh;

Chủ động xây dựng kế hoạch; Tăng cường tổ chức các chương trình ngoại khóa, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt chuyên đề, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, sân khấu hóa... với thời lượng, hình thức phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, nhà trường.

Duy trì và đẩy mạnh các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, bảo tồn và phát huy truyền thống văn hóa Việt Nam đậm đà bản sắc dân tộc

### **III. Xây dựng kế hoạch dự toán ngân sách năm 2024 và Kế hoạch tài chính 3 năm 2023-2025, kế hoạch đầu tư giai đoạn 2021-2025**

(Có biểu đính kèm)

Trên đây là Kế hoạch phát triển nhà trường năm học 2023-2024. Kính trình lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện phê duyệt để nhà trường có căn cứ triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (B/cáo);
- Lưu: VT.

**KI. HIỆU TRƯỞNG**

(Ký tên, đóng dấu)

PHI



*Phạm Thị Châu Hà*